

Số: 1022 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 23 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án điều chỉnh, bổ sung
Đề án phát triển hàng xuất khẩu tỉnh Bình Định đến năm 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 4591/QĐ-UBND ngày 14/12/2016 của UBND tỉnh ban hành Đề án điều chỉnh, bổ sung Đề án phát triển hàng xuất khẩu tỉnh Bình Định đến năm 2020;

Xét đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 20/TTr-SCT ngày 07/3/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án điều chỉnh, bổ sung Đề án phát triển hàng xuất khẩu tỉnh Bình Định đến năm 2020.

Điều 2. Sở Công Thương có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này đạt hiệu quả; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện cho UBND tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Nội vụ, Du lịch; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Cục trưởng Cục Hải Quan tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh; Giám đốc Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Trần Văn C.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP CN;
- Lưu: VT, K6. *ph*



Phan Cao Thắng
Phan Cao Thắng

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án điều chỉnh, bổ sung
Đề án phát triển hàng xuất khẩu tỉnh Bình Định đến năm 2020”
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1022/QĐ-UBND
ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh)

1. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Triển khai thực hiện Đề án điều chỉnh, bổ sung Đề án phát triển hàng xuất khẩu tỉnh Bình Định đến năm 2020” ban hành kèm theo Quyết định số 4591/QĐ-UBND ngày 14/12/2016 của UBND tỉnh Bình Định.
- Xác định nhiệm vụ trọng tâm, phân công cụ thể trách nhiệm của từng sở, ban, ngành để chủ động tổ chức thực hiện phát triển hàng xuất khẩu tỉnh Bình Định đến năm 2020, kiểm tra đánh giá việc tổ chức thực hiện các giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 -2020.

2. MỤC TIÊU

a) Mục tiêu chung

- Đạt tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu bình quân cao và bền vững, tạo sự chuyển dịch cơ cấu hàng xuất khẩu theo hướng đẩy mạnh xuất khẩu những mặt hàng có hàm lượng giá trị gia tăng cao, giảm dần tỷ trọng các mặt hàng thô, sơ chế.
- Phát triển sản xuất các mặt hàng xuất khẩu có lợi thế cạnh tranh, có khả năng thâm nhập và tạo thị phần ổn định. Chuyển đổi công nghệ, thiết bị sản xuất tiên tiến, hiện đại; tổ chức lại sản xuất giảm chi phí, tăng năng suất, chất lượng đảm bảo theo các tiêu chuẩn quốc tế, đạt hiệu quả cao.
- Tăng cường giữ vững thị trường truyền thống, khai thác mở rộng các thị trường mới có tiềm năng; mở rộng quan hệ hợp tác kinh tế quốc tế, phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh xuất khẩu, tham gia liên kết các chuỗi sản xuất trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.
- Tích cực tìm kiếm thị trường cho ngành khoáng sản (titan, đá granite,...); khuyến khích hỗ trợ đầu tư phát triển xuất khẩu một số ngành hàng mới nổi (thức ăn chăn nuôi, sắt thép, tole, ống nhựa, ...); đẩy mạnh hoạt động dịch vụ logistics phục vụ cho hoạt động xuất khẩu; phát triển ngành hàng thủ công mỹ nghệ hỗ trợ ngành du lịch đang có tiềm năng.

b) Mục tiêu cụ thể

Phần đầu thực hiện tổng kim ngạch xuất khẩu giai đoạn 2016-2020 đạt 4,5 tỷ USD, trong đó:

- Nhóm hàng Nông sản đạt và vượt 611,2 triệu USD;
- Nhóm hàng Lâm sản đạt 2.079 triệu USD trở lên;
- Nhóm hàng thủy hải sản đạt và vượt 466 triệu USD;



- Nhóm hàng khoáng sản và vật liệu xây dựng đạt và vượt 254,7 triệu USD;
- Nhóm hàng công nghiệp chế biến và tiêu dùng đạt từ 1.109,1 triệu USD trở lên.

3. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Các nội dung thực hiện nhiệm vụ triển khai Đề án điều chỉnh, bổ sung Đề án phát triển hàng xuất khẩu tỉnh Bình Định đến năm 2020, tại Phụ lục đính kèm.

4. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các sở, ban, ngành, địa phương liên quan căn cứ Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án điều chỉnh, bổ sung Đề án phát triển hàng xuất khẩu tỉnh Bình Định đến năm 2020, tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo kết quả về Sở Công Thương trước ngày 15 tháng 11 hàng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Cao Thắng

Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số: 1022 /QĐ-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung/nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Cải cách thủ tục hành chính			
1	Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan, thuế, giải quyết các thủ tục đầu tư cho sản xuất hàng xuất khẩu; Tập trung thực hiện Chính phủ điện tử nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, góp phần giảm chi phí, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm, doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu.	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế, Sở Công Thương, Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh,	Sở Nội vụ	Thường xuyên
2	Thực hiện hiện đại hóa thu ngân sách giữa các cơ quan Thuế - Kho bạc - Hải quan - Tài chính hợp thu và bảo lãnh thuế bằng phương pháp điện tử qua các ngân hàng thương mại.	Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh và Kho bạc Nhà nước tỉnh	Các sở, ban, ngành liên quan	Thường xuyên
II	Cơ chế, chính sách hỗ trợ cho hoạt động xuất khẩu			
1	Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ cho hoạt động xuất khẩu			
a	Xây dựng cơ chế chính sách thu hút đầu tư phát triển Khu kinh tế, các khu công nghiệp.	Ban Quản lý Khu kinh tế	Sở Công Thương và các sở, ngành liên quan	2017-2018
b	Rà soát, sửa đổi chính sách phát triển khoa học và công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2017
c	Xây dựng cơ chế khuyến khích các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế tư nhân đầu tư cho hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới và phát triển công nghệ; đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2017-2018
d	Nghiên cứu, tham mưu đề xuất ban hành các chính sách ưu đãi về thuế, phí, giá đất trong lĩnh vực đầu tư phát triển sản xuất công nghiệp.	Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm

Zachell

TT	Nội dung/nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
đ	Xây dựng chính sách hỗ trợ người nông dân, nhà sản xuất và doanh nghiệp trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản nhằm tạo khối lượng lớn nguồn nguyên liệu phục vụ sản xuất chế biến hàng xuất khẩu.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hiệp hội ngành hàng, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2017
e	Sửa đổi, bổ sung, các chính sách phát triển vùng nguyên liệu gắn với công nghiệp chế biến nông, lâm, hải sản xuất khẩu; khuyến khích, thu hút các thành phần kinh tế tham gia đầu tư phát triển vùng nguyên liệu theo quy mô tập trung, năng suất, chất lượng cao.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Hiệp hội ngành hàng, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Năm 2017
2	Triển khai thực hiện cơ chế chính sách, tài chính, tín dụng hỗ trợ hoạt động xuất khẩu			
a	Xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư - thương mại - du lịch hàng năm.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Công Thương và Sở Du lịch	Sở Tài chính	Hàng năm
b	Hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất đáp ứng điều kiện tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi từ nguồn kinh phí của tỉnh.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam-Chi nhánh Bình Định	Các Sở Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công thương; Ban Quản lý Khu kinh tế, Quỹ đầu tư phát triển tỉnh	Hàng năm
c	Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tạo thuận lợi cho vay đối các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, chế biến hàng xuất khẩu, đang có tiềm năng thế mạnh và các dự án đầu tư mới, đầu tư mở rộng, đầu tư chiều sâu; nâng hạn mức cấp tín dụng cho vay đảm bảo đủ nguồn vốn quay vòng hoạt động vào những thời điểm đã có đơn hàng theo hợp đồng nếu doanh nghiệp đáp ứng các điều kiện cho vay theo quy định.	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam-Chi nhánh Bình Định	Các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh	Hàng năm
d	Tạo điều kiện bảo lãnh vay vốn tại các ngân hàng thương mại đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa theo đúng quy định tại	Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Bình Định	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế	Hàng năm

Trần Văn 4

TT	Nội dung/nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	Quy chế bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bình Định của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh.			
đ	Tạo điều kiện cho doanh nghiệp vay vốn tại Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh theo đúng quy định tại Quy chế cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh.	Quỹ đầu tư phát triển tỉnh Bình Định	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý Khu kinh tế	Hàng năm
e	Triển khai các quy hoạch phát triển nguồn nguyên liệu phục vụ ngành công nghiệp đến năm 2020, như ngành thủy sản, ngành chăn nuôi, ngành trồng trọt, quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng...	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
g	Triển khai thực hiện cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp theo Chương trình, Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 28/4/2016 và Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
III	Chương trình đào tạo phát triển nguồn nhân lực, hỗ trợ nâng cao năng lực cạnh tranh cho doanh nghiệp, nhà sản xuất			
1	Tổ chức các chương trình tập huấn cho các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, cơ sở sản xuất, làng nghề trên địa bàn tỉnh: các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, chính sách pháp luật mới liên quan đến hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu (chính sách thuế, hải quan, đầu tư nước ngoài...), hệ thống quy chuẩn chất lượng hàng hóa quốc tế, các rào cản kỹ thuật, các tình huống tranh chấp thương mại, pháp luật về chống độc quyền, chống bán phá giá ...	Sở Công Thương, Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế.		Hàng năm
2	Phối hợp với đơn vị đào tạo tổ chức đào tạo nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, ứng dụng thương mại điện tử trong kinh doanh, đào tạo nghề ... cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, làng nghề ...	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm

Trần Văn
5

TT	Nội dung/nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Tiếp tục triển khai chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất làng nghề trên địa bàn tỉnh xây dựng và phát triển thương hiệu.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
4	Tổ chức đào tạo kỹ năng quản lý cho cán bộ quản lý nhà nước.	Sở Nội vụ		Hàng năm
5	Tổ chức đào tạo nghề cho người lao động nhằm đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và xu thế hội nhập.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội		Hàng năm
6	Tổ chức các phiên giao dịch việc làm (trong đó có các phiên lưu động) để tạo nguồn lao động có chất lượng, từng bước giải quyết tình trạng thiếu lao động tại các doanh nghiệp.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội		Hàng năm
7	Đầu tư triển khai một số dự án khoa học và công nghệ có quy mô lớn, có tác động mạnh mẽ đến năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm trọng điểm của tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2017-2020
8	Tạo lập và phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm mang tính đặc thù, sản phẩm có thể mạnh của tỉnh nhằm nâng cao giá trị thương phẩm và khả năng cạnh tranh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2017-2020
9	Hướng dẫn, hỗ trợ cơ sở, doanh nghiệp thực hiện các nội dung nhằm bảo hộ sản phẩm như đăng ký chất lượng sản phẩm, nhãn hiệu, kiểu dáng hàng hóa, bằng sáng chế; xây dựng thương hiệu,...	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
10	Xây dựng và thực hiện kế hoạch phổ biến pháp luật cho người lao động của các doanh nghiệp trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp.	Ban Quản lý Khu kinh tế	Các sở, ngành đơn vị liên quan	Hàng năm
11	Định kỳ tổ chức Buổi đối thoại giữa Lãnh đạo tỉnh với doanh nghiệp sản xuất kinh doanh nhằm nắm bắt và tháo gỡ khó khăn vướng mắc tạo điều kiện cho doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, xuất khẩu.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ban Quản lý Khu kinh tế, Sở Công Thương, Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh và các sở, ngành, đơn	Hàng năm

Trần Văn Bình 6

TT	Nội dung/nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
			vị liên quan	
12	Tuyên truyền, phổ biến kiến thức về Hội nhập kinh tế quốc tế, thương mại điện tử ...	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
13	Cung cấp thông tin thị trường nước ngoài tại các thị trường xuất khẩu chủ lực của tỉnh cho các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu.	Sở Công Thương	Các doanh nghiệp hoạt động xuất nhập khẩu	Thường xuyên
14	Làm cầu nối cho các tổ chức tín dụng và doanh nghiệp tiếp cận nhau; tổ chức định kỳ đối thoại giữa các tổ chức tín dụng với các Hiệp hội ngành nghề để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tiếp cận vốn ngân hàng của các doanh nghiệp; hỗ trợ cho các doanh nghiệp trong việc khai thác thị trường đầu ra thông qua việc cung cấp thông tin thị trường trong nước cũng như xuất khẩu, các hoạt động xúc tiến thương mại, các hoạt động triển lãm.	Các Hiệp hội ngành hàng	Sở Công Thương, các Ngân hàng thương mại	Hàng năm
IV	Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, dịch vụ, xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin phục vụ hoạt động kinh doanh, xuất khẩu			
1	Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư, hoàn thiện hạ tầng trong các Khu công nghiệp, Khu kinh tế; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các chủ đầu tư trong quá trình thực hiện; đồng thời, đề xuất chấm dứt dự án, thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án chậm tiến độ đầu tư vào Khu kinh tế, Khu công nghiệp nhằm tạo quỹ đất sạch đáp ứng nhu cầu đầu tư vào Khu kinh tế, Khu công nghiệp.	Ban Quản lý Khu kinh tế	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Hàng năm
2	Rà soát, sửa đổi chính sách khuyến khích đầu tư, xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2017

Trần Văn Bình
7

TT	Nội dung/nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
3	Tập trung đầu tư phát triển hạ tầng các cụm công nghiệp theo quy hoạch trong giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn quản lý.	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các sở, ban, ngành liên quan	2017-2020
4	Đầu tư, nâng cấp các tuyến đường giao thông đến các khu công nghiệp, cụm công nghiệp phù hợp với quy hoạch được duyệt.	Sở Giao thông vận tải	Sở Công Thương, các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2017-2020
5	Lập danh mục các dự án kêu gọi đầu tư dịch vụ logistics đáp ứng điều kiện lưu kho, khu trung chuyển hàng hóa cho hoạt động xuất khẩu.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Xây dựng và Sở Giao thông vận tải.	2017-2018
6	Xây dựng ấn phẩm xúc tiến kêu gọi đầu tư vào các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tổ chức xúc tiến thu hút đầu tư vào các cụm công nghiệp.	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2017-2018
7	Xây dựng ấn phẩm/tập gấp xúc tiến kêu gọi đầu tư vào các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh.	Ban Quản lý Khu kinh tế	Các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2017-2020
8	Xây dựng danh mục xúc tiến kêu gọi đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp phụ trợ, công nghiệp cơ khí chế tạo.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ban Quản lý Khu kinh tế, Sở Công Thương, các sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2017
V	Chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch hỗ trợ đẩy mạnh xuất khẩu			
1	Tham gia Hội chợ, Triển lãm, Hội nghị, Diễn đàn... và giao dịch thương mại tại các thị trường xuất khẩu quan trọng, thị trường tiềm năng và khai thác các thị trường mới.	Sở Công Thương	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
2	Xúc tiến xuất khẩu các mặt hàng nông, lâm, thủy sản: Hỗ trợ	Sở Công Thương	Sở Nông nghiệp và Phát	Hàng năm

Đinh Đức
8

TT	Nội dung/nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	doanh nghiệp xây dựng, định vị thương hiệu, cho các mặt hàng nông, lâm, thủy sản có lợi thế của tỉnh để xuất khẩu; xây dựng các kênh thông tin về các mặt hàng có chất lượng tốt và giá trị xuất khẩu cao cho thị trường và doanh nghiệp, kết nối các doanh nghiệp xuất khẩu nông, lâm, thủy sản trên địa bàn tỉnh để trao đổi thông tin và hỗ trợ các doanh nghiệp trong hoạt động xuất khẩu.		triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ	
3	Nghiên cứu thị trường các đối tác đầu tư, mời gọi các nhà đầu tư nước ngoài đầu tư và tổ chức đoàn khảo sát về đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
4	Tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng và cơ hội đầu tư; hỗ trợ doanh nghiệp và nhà đầu tư thông qua cung cấp thông tin và tổ chức tập huấn về năng lực xúc tiến đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư		Hàng năm
5	Tiếp tục triển khai các cửa hàng bán sản phẩm quà tặng, thủ công mỹ nghệ, đặc sản địa phương tại các khách sạn, nhà hàng và các loại hình du lịch đáp ứng nhu cầu du khách nhằm tăng thêm nguồn thu ngoại tệ tại chỗ cho tỉnh.	Sở Du lịch		Hàng năm
6	Có kế hoạch xây dựng, phát triển hàng thủ công mỹ nghệ thành sản phẩm quà tặng, hàng lưu niệm cho khách du lịch	Sở Công Thương	Sở Du lịch và các sở ngành liên quan	
VI	Kiểm soát nhập khẩu			
1	Tăng cường giám sát hàng nhập khẩu theo tiêu chuẩn, quy định về chất lượng, vệ sinh an toàn, bảo vệ môi trường; tăng cường công tác quản lý thị trường, thanh tra, kiểm tra đối với việc kinh doanh các mặt hàng có điều kiện nhằm kiểm soát nhập khẩu, hạn chế nhập siêu.	Sở Công Thương, Cục Hải quan tỉnh	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Thường xuyên